

Số: 834/BC-NHCS

Tu Mơ Rông, ngày 06 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI
THÁNG 9 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHỮNG THÁNG TIẾP THEO
NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TU MƠ RÔNG

Trong tháng 9 năm 2026, Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) Tu Mơ Rông đã bám sát chỉ đạo của Tổng Giám đốc NHCSXH, Chi nhánh NHCSXH tỉnh, Đảng ủy, UBND xã để tổ chức triển khai nhiệm vụ tín dụng chính sách trên địa bàn xã, kết quả như sau:

I. Kết quả thực hiện tín dụng chính sách xã hội

1. Chỉ tiêu kế hoạch tín dụng (nguồn vốn Trung ương, địa phương)

- Tổng nguồn vốn đạt 123.785 triệu đồng. Trong đó:
- + Nguồn vốn Trung ương 109.455 triệu đồng.
- + Nguồn vốn Địa phương 14.330 triệu đồng.

2. Triển khai các chương trình tín dụng chính sách

- Thực hiện chỉ đạo của UBND xã Tu Mơ Rông tại cuộc họp Thường kỳ ngày 21 tháng 9 năm 2026, Phòng giao dịch NHCSXH Tu Mơ Rông đã phối hợp với các tổ chức CT-XH nhận ủy thác xã, Tổ tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) tuyên truyền các chính sách tín dụng để người dân hiểu và tiếp cận các nguồn vốn vay, cụ thể:

- Doanh số cho vay đạt 1.833 triệu đồng, với 24 lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn (*chi tiết có danh sách đính kèm*).

- Doanh số thu nợ 1.154 triệu đồng, chiếm 62,9% doanh số cho vay, trong đó tỷ lệ thu nợ gốc đến hạn đạt 100%.

- Tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách 123.785 triệu đồng, tăng 14.849 triệu đồng so với năm 2025 với 1.218 khách hàng còn dư nợ. Trong đó:

+ Tín dụng phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh tạo sinh kế và việc làm bao gồm: Cho vay hộ nghèo, cho vay hộ cận nghèo, cho vay hộ mới thoát nghèo, cho vay hộ gia đình SXKD tại VKK, cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm ...; dư nợ các chương trình này đạt 97.265 triệu đồng, chiếm 78,6% tổng dư nợ.

+ Tín dụng phục vụ đời sống, sinh hoạt bao gồm: Cho vay học sinh sinh viên, cho vay cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, cho vay hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở ...; dư nợ các chương trình này đạt 26.520 triệu đồng, chiếm 21,4% tổng dư nợ.

- Thu lãi cho vay đạt 101,07% kế hoạch thu lãi, tỷ lệ thu nợ gốc đến hạn 100%. Một số tổ TK&VV thu lãi tốt như: A Minh, Y Thu, Võ Đình Ban thôn Mô Pả, Y Khiêm, A Khôn thôn Kon Pia thuộc hội Nông dân quản lý; Y Năng thôn Mô Pả thuộc Hội Cựu chiến binh quản lý; tổ Y Thái, tổ Y Hoa thôn Tu Mơ Rông thuộc hội LHPN quản lý,...

3. Chất lượng tín dụng chính sách

- Nợ quá hạn 10 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,008%/tổng dư nợ (Hộ A Noh thôn Đăk Hà, xã Tu Mơ Rông, đã làm hồ sơ đề nghị xử lý rủi ro đợt 1/2026).
- Nợ khoanh 44 triệu đồng chiếm 0,036%/tổng dư nợ.
- Lãi tồn đọng 41 triệu đồng, giảm 95 triệu đồng so với đầu năm.
- Hộ vay bỏ đi khỏi địa phương nơi vay vốn: Đến 31/8/2026, còn 02 hộ vay bỏ đi khỏi địa phương với số gốc 97 triệu đồng¹. Trong đó: Khách hàng có thông tin, địa chỉ cụ thể 2 hộ, số tiền 97 triệu đồng.
- Chất lượng hoạt động tín dụng tại cấp xã: Đến 30/09/2026 xếp loại Tốt.

4. Hiệu quả đầu tư:

Trong tháng 9 hoạt động tín dụng chính sách đạt được nhiều kết quả, từ vốn vay tín dụng chính sách đã tạo điều kiện cho 24 lượt khách hàng là hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác vay vốn, với tổng số tiền là 1.833 triệu đồng, cụ thể: 03 khách hàng vay vốn trồng Sâm Ngọc Linh với số tiền 360 triệu đồng; 07 khách hàng vay vốn đầu tư chăn nuôi bò sinh sản với số tiền 655 triệu đồng; 06 khách hàng vay vốn trồng cà phê, với số tiền 440 triệu đồng; 06 khách hàng vay vốn cải tạo 12 công trình nước sạch, vệ sinh ở nông thôn với số tiền 178 triệu đồng, 01 khách hàng vay vốn buôn bán tạp hóa với số tiền 100 triệu đồng, 01 khách hàng vay vốn sửa chữa xe máy với số tiền 100 triệu đồng.

5. Hoạt động ủy thác

- Trong tháng các tổ chức CT-XH xã cơ bản đã triển khai thực hiện nghiêm túc Hợp đồng ủy thác đã ký với phòng giao dịch NHCSXH.

- Dư nợ ủy thác qua các tổ chức CT-XH xã đạt 123.714 triệu đồng chiếm 99,9% tổng dư nợ, với 1.217 khách hàng vay vốn. Trong đó, nợ quá hạn 10 triệu đồng, chiếm 0,008%/ tổng dư nợ ủy thác; nợ khoanh 44 triệu đồng, chiếm 0,036%/tổng dư nợ nhận ủy thác. Cụ thể như sau:

+ Hội Nông dân quản lý 6 Tổ TK&VV, tổng dư nợ 34.382 triệu đồng với 349 khách hàng vay vốn. Trong đó nợ khoanh 17 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,05%/tổng dư nợ ủy thác.

+ Hội Phụ nữ quản lý 10 Tổ TK&VV, tổng dư nợ 37.681 triệu đồng với 378 khách hàng vay vốn. Trong đó nợ khoanh 27 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,07%/tổng dư nợ ủy thác.

+ Hội Cựu chiến binh quản lý 05 Tổ TK&VV, tổng dư nợ 27.400 triệu đồng với 252 khách hàng vay vốn.

+ Đoàn Thanh niên quản lý 5 Tổ TK&VV, tổng dư nợ 24.251 triệu đồng với 238 khách hàng vay vốn.

6. Hoạt động Tổ TK&VV:

¹ Cụ thể tên khách hàng: Nguyễn Thị Hằng, tổ Võ Đình Ban, Hội Nông dân quản lý; Nguyễn Thị Thu Linh, tổ Y Deng, Hội Phụ nữ quản lý.

- Tổng số tổ TK&VV trên địa bàn xã 26 tổ, trong đó 23 tổ xếp loại tốt, chiếm tỷ lệ 88%; 02 tổ xếp loại khá, chiếm tỷ lệ 7,7%, 01 tổ xếp loại Trung bình, chiếm tỷ lệ 4,3%.

7. Chi trả hoa hồng, phí ủy thác:

- Trong tháng 9 đã thực hiện chi trả phí ủy thác cho 04 Tổ chức CT-XH nhận ủy thác và hoa hồng cho 27 Tổ trưởng Tổ TK&VV. Cụ thể:

- Phí ủy thác:

+ Hội ND: 9,3 triệu đồng

+ Hội PN: 10,6 triệu đồng

+ Hội CCB: 7 triệu đồng

+ ĐTN: 6,9 triệu đồng

+ 27 tổ TK&VV: 97 triệu đồng

8. Hoạt động giao dịch xã

- Phòng giao dịch NHCSXH Tu Mơ Rông được UBND xã bố trí 02 Điểm giao dịch xã hoạt động ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân đến giao dịch tiếp cận nguồn vốn tín dụng của Chính phủ, thông qua hoạt động Điểm giao dịch tại xã đã tiết giảm chi phí cho người vay vốn, thực hiện dân chủ, công khai và tăng cường sự giám sát của chính quyền địa phương và các tổ chức CT-XH nhận ủy thác trong việc thực thi các chương trình tín dụng chính sách trên địa bàn.

- Lịch giao dịch cố định được thông báo trên biển hiệu Điểm giao dịch và công khai trên trang website của NHCSXH, hệ thống Bảng, Biển, văn bản công khai Tín dụng chính sách đầy đủ.

- Tỷ lệ giải ngân tại điểm GDX đạt 79,09%, tỷ lệ thu lãi tại điểm GDX 95,48%, tỷ lệ thu nợ gốc tại điểm GDX 85,83%.

9. Về xử lý nợ bị rủi ro nguyên nhân khách quan

Phòng giao dịch NHCSXH Tu Mơ Rông phối hợp với các tổ chức CT-XH nhận ủy thác xã, tổ TK&VV,... lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan đợt 1/2026 cho 02 món vay với số tiền 66 triệu đồng. Trong đó hộ Y Tài thôn Mô Pả dư nợ 54 triệu đồng (gốc: 51 triệu đồng, lãi 3 triệu đồng); hộ A Noh thôn Đăk Hà 12 triệu đồng (gốc 10 triệu đồng, lãi 2 triệu đồng); đợt 2/2026 cho 01 món vay với số tiền là 101,6(hộ A Vinh thôn Long Leo nợ gốc 100 triệu đồng, lãi 1,6 triệu đồng). Đợt 3/2026 cho 02 món vay với số tiền là 132,5 triệu đồng (Trong đó hộ Y Cun thôn Long Leo dư nợ 105,5 triệu đồng (gốc: 102 triệu đồng, lãi 3,5 triệu đồng, Hộ A Ngang thôn Đăk Neang gốc 27 triệu đồng, lãi 0 triệu đồng)

II. Một số khó khăn, tồn tại

1. Tổ chức CT-XH nhận ủy thác:

- Hội Cựu chiến binh chưa quyết liệt trong công tác phối hợp với tổ TK&VV để đôn đốc thu hồi lãi tồn đọng.

- Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên chưa gửi báo cáo theo công văn 790/NHCS ngày 21/9/2026 của Giám đốc PGD NHCSXH Tu Mơ Rông về việc phối hợp đôn đốc thu hồi lãi tồn đọng để nâng cao chất lượng hoạt động Tổ TK&VV.

2. Đối với tổ TK&VV

- Một số tổ thu lãi thấp: tổ A Khốt, Y Doang; A Nhi thuộc hội Cựu chiến binh quản lý.

III. Phương hướng, nhiệm vụ những tháng tiếp theo

1. Về chỉ tiêu kế hoạch tín dụng

- Phân đầu hoàn thành 100% các chỉ tiêu kế hoạch tín dụng được Trung ương, địa phương giao. Duy trì tỷ lệ nợ quá hạn không tăng so với đầu năm; thu nợ đến hạn đạt 100%; Thu lãi đạt 100% kế hoạch thu lãi; Tỷ lệ giao dịch xã bình quân (tỷ lệ giải ngân, thu nợ, thu lãi) đạt trên 98%; Huy động vốn đạt 100% kế hoạch giao; duy trì Tổ TK&VV đạt loại tốt, khá, đạt 100%, không có tổ xếp loại yếu.

2. Triển khai các chương trình tín dụng

- Triển khai thực hiện quyết định số 70/QĐ-HĐQT ngày 27/8/2026 của Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) về Quy chế hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn, Tổng Giám đốc NHCSXH.

- Tiếp tục thực hiện cho vay các chương trình tín dụng chính sách theo kế hoạch được giao.

- Tiếp tục phối hợp với các tổ chức CT-XH nhận ủy thác, Ban quản lý tổ TK&VV hướng dẫn khách hàng vay vốn mở tài khoản thanh toán để triển khai các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt (*Đến 31/10/2026 100% khách hàng vay vốn được mở tài khoản thanh toán*).

- Tiếp tục phối hợp với Công an xã triển khai tín dụng chính sách đối với người chấp hành xong án phạt tù, người sau cai nghiện ma túy và đảm bảo an ninh trật tự an toàn hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

3. Hoạt động ủy thác

- Tiếp tục đôn đốc các tổ chức CT-XH nhận ủy thác thực hiện kiểm tra giám sát năm 2026 theo kế hoạch đã xây dựng và kiểm tra 100% món vay trong vòng 30 ngày kể từ khi giải ngân.

- Tiếp tục phối hợp tổ chức tập huấn cho tổ chức CT-XH nhận ủy thác về hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

- Tiếp tục phối hợp với các tổ chức CT-XH xã, tổ TK&VV tăng cường xuống địa bàn để đôn đốc thu hồi các trường hợp nợ lãi chây ỳ.

4. Hoạt động Tổ TK&VV

- Tham mưu UBND xã phê duyệt kế hoạch chia tách, sáp nhập tổ TK&VV và triển khai thực hiện theo Kế hoạch.

5. Hoạt động giao dịch xã

- Duy trì mạng lưới Điểm giao dịch và lịch giao dịch để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân đến giao dịch tiếp cận nguồn vốn tín dụng của Chính phủ.

IV. Kiến nghị, đề xuất

- Đề tiếp tục triển khai thực hiện tốt tín dụng chính sách trong thời gian đến, phòng giao dịch NHCSXH Tu Mơ Rông kính đề nghị Đảng ủy, UBND xã quan tâm chỉ đạo:

+ Tiếp tục quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 22-KH/ĐU, ngày 20/11/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Tu Mơ Rông về triển khai thực hiện Kế

hoạch số 05-KH/TU, ngày 29/9/2025 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/4/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới.

+ Tiếp tục chỉ đạo các tổ chức CT-XH nhận ủy thác thực hiện nghiêm túc Hợp đồng ủy thác đã ký với NHCSXH, trọng tâm là kiểm tra trước, trong và sau khi cho vay, thực hiện kiểm tra giám sát năm 2026 theo kế hoạch đã xây dựng.

+ Chỉ đạo các tổ chức CT-XH nhận ủy thác, thôn trưởng, tổ trưởng Tổ TK&VV thực hiện nghiêm túc việc bình xét cho vay.

+ Chỉ đạo công an xã thường xuyên phối hợp rà soát nhu cầu vay vốn đối với người sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 08/2026/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn xã Tu Mơ Rông tháng 09 năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ những tháng tiếp theo của phòng giao dịch NHCSXH Tu Mơ Rông. *MV*

Nơi nhận:

- Đảng ủy xã (b/c);
- UBND xã (b/c);
- UBMTTQVN xã (b/c);
- Các tổ chức CT-XH nhận UT xã (p/h);
- Lưu VT, Tổ KHNV-TD.

GIÁM ĐỐC



Trương Quang Tri



CHI NHANH NHAC SXH QUANG NGAI
PHONG GIAO DỊCH TƯ MƠ RỒNG

DANH SÁCH CÁC HỘ VAY VỐN THÁNG 9 NĂM 2026

(Kèm theo báo cáo số 44/BC-NHCS ngày 01/10/2026 của Giám đốc PGD NHCSXH Tu Mơ Rông)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Thôn	Họ và tên	Tổ trưởng	Hội nhận ủy thác	Số tiền	Mục đích vay vốn	Ghi chú
1	Ty Tu	A XINH	A XINH	Đoàn thanh niên	50	Trồng cây cà phê	
2	Ty Tu	A Vông	A XINH	Đoàn thanh niên	10	Công trình nước sạch	
3	Ty Tu	Y TAO	A XINH	Đoàn thanh niên	40	Trồng cây cà phê	
4	Đăk Hà	A HÀ	Y BIÊN	Đoàn thanh niên	20	Công trình nước sạch	
5	Ty Tu	A Phe	A HEI	Đoàn thanh niên	28	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
6	Ty Tu	A PHUN	A HEI	Đoàn thanh niên	60	Chăn nuôi bò sinh sản	
7	Ty Tu	A KIÊN	A HEI	Đoàn thanh niên	100	Chăn nuôi bò sinh sản	
8	Ty Tu	Y DIÁP	A HEI	Đoàn thanh niên	100	Trồng cây cà phê	
9	Ngọc Leang	VŨ ĐÌNH HOÀNG	A KHỐT	Hội cựu chiến binh	100	Buôn bán tạp hóa	
10	Ngọc Leang	NGUYỄN HOÀNG DUY PHONG	A KHỐT	Hội cựu chiến binh	100	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	
11	Mô Pá	A HUÂN	A Núi	Hội cựu chiến binh	100	Trồng cây cà phê	
12	Ngọc Leang	A CHÁ	Y DOANG	Hội cựu chiến binh	100	Chăn nuôi trâu sinh sản	
13	Ngọc Leang	Y DOANG	Y DOANG	Hội cựu chiến binh	95	Chăn nuôi trâu sinh sản	
14	Ngọc Leang	A PÔU	Y DOANG	Hội cựu chiến binh	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
15	Ngọc Leang	Y NA	A NHI	Hội cựu chiến binh	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
16	Tu Cáp	Y BIẾT	Y BĂM	Hội liên hiệp phụ nữ	100	Chăn nuôi bò sinh sản	
17	Đăk Neang	Y NGÂN	Y Đanh	Hội liên hiệp phụ nữ	20	Công trình nước sạch	
18	Tu Cáp	Y LOAN	Y Nhường	Hội liên hiệp phụ nữ	200	Trồng Sâm ngọc linh	
19	Tu Mơ Rông	Y Nguyệt	Y Thái	Hội liên hiệp phụ nữ	60	Trồng Sâm ngọc linh	
20	Đăk Neang	A HÍT	A SÊN	Hội liên hiệp phụ nữ	50	Trồng cây cà phê	
21	Long Leo	Y DUYỀN	Y CANG	Hội liên hiệp phụ nữ	100	Chăn nuôi bò sinh sản	
22	Tu Mơ Rông	Y PHI	Y HOA	Hội liên hiệp phụ nữ	100	Trồng Sâm ngọc linh	
23	Mô Pá	A MINH	A MINH	Hội nông dân	100	Trồng cây cà phê	
24	Mô Pá	NGUYỄN ĐỨC NAM	VŨ ĐÌNH BAN	Hội nông dân	100	Bán buôn cà phê	
	Tổng				1.833		